

Chờ tín hiệu tin cậy

Thông tin chỉ số VN30

Chỉ số VN30 giảm 0.2%, đóng cửa tại 837 điểm trong phiên giao dịch trước. Cụ thể, BVH (+3.6%), POW (+3.3%), HDB (+2.4%), VJC (+2.4%) và EIB (+2.0%) là bộ 5 mã tăng mạnh nhất VN30 trong khi CTG (-2.8%), VRE (-2.4%), HPG (-2.2%), CTD (-1.9%) và SAB (-1.8%) giảm mạnh. Về hoạt động khối ngoại, áp lực bán tăng mạnh với giá trị bán ròng ở mức 328 tỷ đồng, tập trung chủ yếu trên HPG, MSN, VRE, VNM và VJC.

Đồ thị VN30 Future: Đi theo xu hướng tăng

VN30F2006 giảm trong phiên vừa qua nhưng kênh giá tăng ngắn hạn vẫn được duy trì. Tuy nhiên, đà tăng đã biến mất khi Stochastic cắt xuống trên đồ thị giờ. Đáng chú ý, xu hướng tăng trung hạn vẫn duy trì khi MA20 cắt lên trên MA20. Trong trường hợp này, xu hướng giảm ngắn hạn sẽ được xác nhận khi kênh giá tăng bị phá vỡ.

Chiến lược đầu tư:

Trong trường hợp này, traders nên đứng ngoài quan sát và chờ tín hiệu xác nhận xu hướng giảm ngắn hạn để có điểm vào tốt nhất.

Bảng 1. Thống kê hợp đồng tương lai

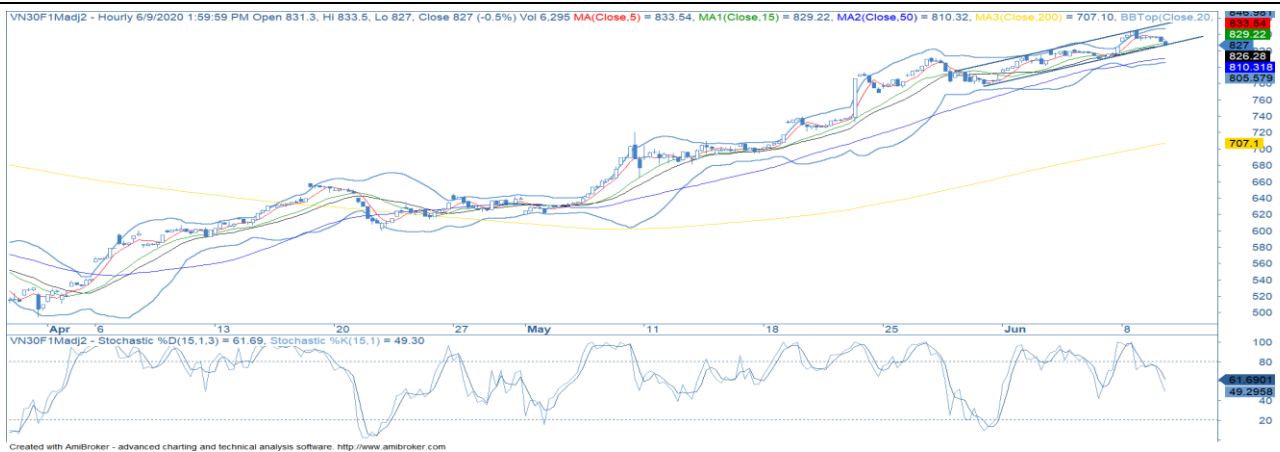
(điểm, %, hợp đồng)

	Giá đóng cửa	+/- %	KL giao dịch	KL Mở	Fair Value	Ngày thanh toán	Thời gian còn lại
VN30 Index	837.0	-0.2					
VN30F2006	827.0	0.2	157,697	24,282	839	18/06/20	11
VN30F2007	820.0	0.6	902	981	840	16/07/20	39
VN30F2009	806.3	1.2	305	543	842	17/09/20	102
VN30F2012	806.6	1.0	64	252	846	17/12/20	193

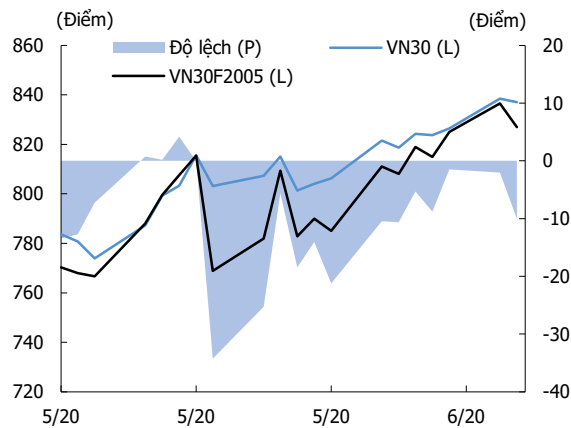
Nguồn: Bloomberg, KIS

Đăng Lê

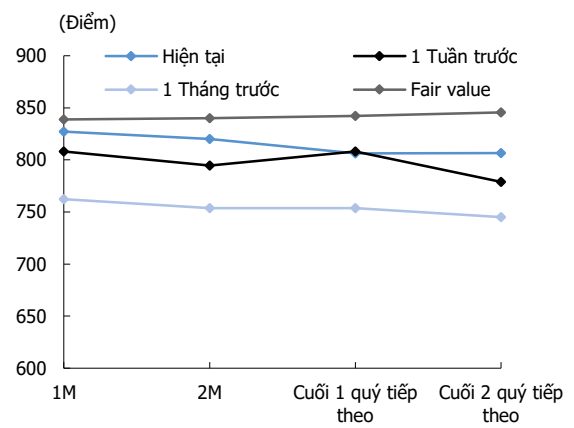
dang.lh@kisvn.vn

Hình 1. Đồ thị nến theo giờ - VN30

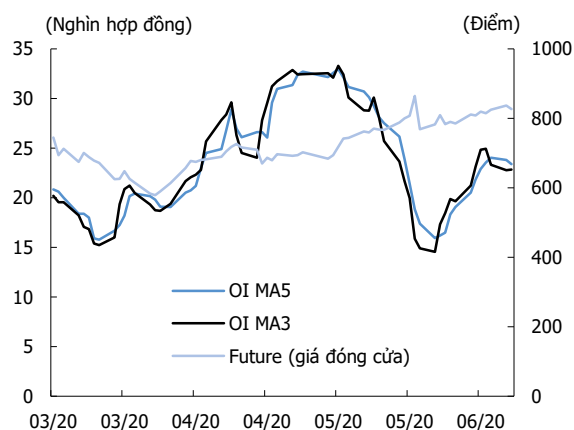
Nguồn: Bloomberg, KIS. Giá được điều chỉnh theo phương pháp Proportional Adjustment

Hình 2. Basis spread

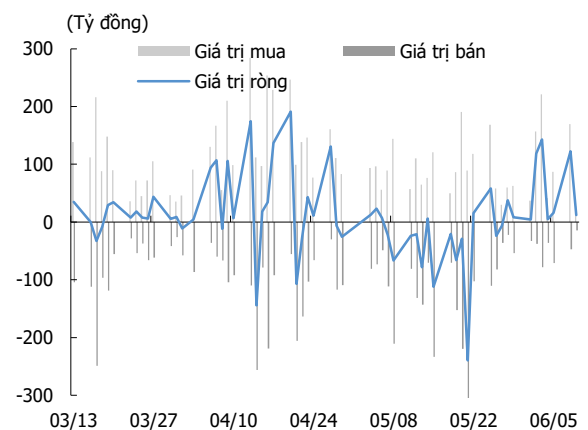
Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 3. Đường cong giá hợp đồng tương lai

Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 4. Open interest

Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 5. Giao dịch khối ngoại hàng ngày

Nguồn: Bloomberg, KIS

Bảng 2. Danh sách cổ phiếu VN30

(Tỷ đồng, đồng, %, x, nghìn CP)

Mã	Tên	Ngành	Vốn hóa	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	% ngày	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
BID	NHTMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	174,354	1.1	43,350	(1.5)	20.3	2.3	1,487	18	55,800	29,500
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	38,898	0.5	52,400	3.6	40.1	2.0	790	28	88,600	32,300
CTD	CTCP Xây dựng Coteccons	Công nghiệp	5,379	0.4	70,500	(1.9)	8.8	0.6	332	46	115,000	44,000
CTG	NHTMCP Công thương Việt Nam	Tài chính	90,106	2.8	24,200	(2.8)	9.6	1.2	6,971	30	28,450	16,600
EIB	NHTMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam	Tài chính	22,253	3.0	18,100	2.0	23.4	1.4	416	30	18,950	14,000
FPT	CTCP FPT	CNTT	38,372	4.8	48,950	(0.8)	11.7	2.6	2,435	49	53,304	34,870
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP	Dịch vụ tiện ích	150,054	1.2	78,400	(0.8)	13.5	3.0	862	3	112,500	53,900
HDB	NHTMCP Phát Triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	27,094	3.0	28,050	2.4	7.6	1.4	1,561	21	30,100	16,100
HPG	CTCP Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	74,825	7.0	27,100	(2.2)	9.8	1.5	10,247	36	28,600	15,250
MBB	NHTMCP Quân đội	Tài chính	43,647	4.1	18,100	0.0	5.3	1.0	7,384	23	23,900	13,150
MSN	CTCP Tập đoàn Masan	TD thiết yếu	73,644	4.6	63,000	(0.6)	15.9	1.7	1,994	39	87,000	46,400
MWG	CTCP Đầu tư Thế Giới Di Động	TD không thiết yếu	40,165	4.1	88,700	(1.6)	10.1	3.0	1,542	49	129,500	56,300
NVL	CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	Bất động sản	52,840	2.9	54,500	(0.4)	15.2	2.3	845	6	65,100	49,100
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	56,683	0.8	47,600	(0.8)	54.8	3.0	1,041	13	66,500	35,100
PNJ	CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	TD không thiết yếu	14,750	1.8	65,500	(0.9)	12.5	3.0	954	49	92,500	45,000
POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	Dịch vụ tiện ích	25,878	0.8	11,050	3.3	10.7	1.0	5,490	12	16,400	6,850
REE	CTCP Cơ điện Lạnh	Công nghiệp	9,906	0.8	31,950	(0.6)	6.4	1.0	691	49	40,150	26,100
ROS	CTCP Xây dựng FLC FAROS	Công nghiệp	2,094	0.2	3,690	0.0	13.7	0.3	16,631	2	31,000	2,870
SAB	Tổng CTCP Bia - Rượu - Nước Giải khát Sài Gòn	TD thiết yếu	114,597	2.0	178,700	(1.8)	26.6	6.7	90	63	291,000	111,500
SBT	CTCP Thành Thành Công - Biên Hòa	TD thiết yếu	9,476	0.7	16,150	0.3	94.6	1.3	2,335	6	22,700	11,600
SSI	CTCP Chứng khoán SSI	Tài chính	9,525	0.9	15,850	(1.2)	13.0	1.0	4,211	50	22,328	9,569
STB	NHTMCP Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	19,389	3.0	10,750	0.5	8.1	0.7	11,476	9	12,700	7,120
TCB	NHTMCP Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	75,428	7.7	21,550	(0.7)	7.2	1.2	2,600	22	25,500	14,000
VCB	NHTMCP Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	331,945	5.7	89,500	0.1	18.5	3.9	1,435	24	95,000	56,600
VHM	CTCP Vinhomes	Bất động sản	255,266	4.7	77,600	(0.3)	9.9	4.1	1,873	14	102,300	52,000
VIC	Tập đoàn Vingroup - CTCP	Bất động sản	325,390	7.2	96,200	0.2	45.9	4.0	886	14	126,500	68,000
VJC	CTCP Hàng không Vietjet	Công nghiệp	61,708	4.8	117,800	2.4	16.6	4.1	400	18	148,800	93,200
VNM	CTCP Sữa Việt Nam	TD thiết yếu	217,672	11.1	125,000	1.8	22.9	7.3	1,659	59	135,500	83,700
VPB	NHTMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	58,750	6.4	24,100	(1.4)	6.4	1.3	5,154	23	29,300	16,000
VRE	CTCP Vincom Retail	Bất động sản	63,398	1.9	27,900	(2.4)	22.8	2.4	3,611	31	37,950	16,900

Nguồn: Bloomberg, KIS

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2020 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.